

Số: 109/2019/QĐST-HNGĐ

B, ngày 17 tháng 01 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ B – TỈNH ĐỒNG NAI

Căn cứ vào các Điều 212 và Điều 213 của Bộ Luật tố tụng dân sự;
Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 và Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình;
Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 20/2019/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 01 năm 2019 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

+ Bà **Phạm Tú A**, sinh năm 1978.

Địa chỉ: khu phố Q, phường T, thành phố B, tỉnh Đồng Nai.

+ Ông **Nguyễn Minh H**, sinh năm 1974.

Địa chỉ: khu phố Q, phường T, thành phố B, tỉnh Đồng Nai.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Bà Phạm Tú A và ông Nguyễn Minh H thỏa thuận như sau:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Bà Phạm Tú A và ông Nguyễn Minh H thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Bà Phạm Tú A và ông Nguyễn Minh H có 03 con chung: cháu Nguyễn Minh Hào A sinh ngày 01/01/2000, cháu Nguyễn Minh Nhật A sinh ngày 05/01/2005 và cháu Nguyễn Minh H sinh ngày 01/4/2010.

Ghi nhận sự thỏa thuận của bà Phạm Tú A và ông Nguyễn Minh H:

Giao 02 con chung cháu Nguyễn Minh H sinh ngày 01/4/2010 và cháu Nguyễn Minh Nhật A sinh ngày 05/01/2005 cho bà Phạm Tú A chăm sóc, nuôi dưỡng. Tạm thời ông Nguyễn Minh H không cấp dưỡng nuôi hai con chung.

Đối với cháu Nguyễn Minh Hào A sinh ngày 01/01/2000, đã trưởng thành và có khả năng lao động. Bà Phạm Tú A và ông Nguyễn Minh H không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết.

Ông Nguyễn Minh H không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Vì lợi ích của con chung khi cần thiết các đương sự được quyền xin thay đổi việc nuôi dưỡng cũng như mức cấp dưỡng nuôi con chung.

[3] Về tài sản chung: Bà Phạm Tú A và ông Nguyễn Minh H tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

[4] Về nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Phạm Tú A và ông Nguyễn Minh H thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Bà Phạm Tú A và ông Nguyễn Minh H có 03 con chung: cháu Nguyễn Minh Hào A sinh ngày 01/01/2000, cháu Nguyễn Minh Nhật A sinh ngày 05/01/2005 và cháu Nguyễn Minh H sinh ngày 01/4/2010.

Ghi nhận sự thỏa thuận của bà Phạm Tú A và ông Nguyễn Minh H:

Giao 02 con chung cháu Nguyễn Minh H sinh ngày 01/4/2010 và cháu Nguyễn Minh Nhật A sinh ngày 05/01/2005 cho bà Phạm Tú A chăm sóc, nuôi dưỡng. Tạm thời ông Nguyễn Minh H không cấp dưỡng nuôi hai con chung.

Đối với cháu Nguyễn Minh Hào A sinh ngày 01/01/2000, đã trưởng thành và có khả năng lao động. Bà Phạm Tú A và ông Nguyễn Minh H không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết.

Ông Nguyễn Minh H không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Vì lợi ích của con chung khi cần thiết các đương sự được quyền xin thay đổi việc nuôi dưỡng cũng như mức cấp dưỡng nuôi con chung.

- Về tài sản chung: Bà Phạm Tú A và ông Nguyễn Minh H tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

- Về các vấn đề khác: Bà Phạm Tú A và ông Nguyễn Minh H không có nợ chung, không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Bà Phạm Tú A và ông Nguyễn Minh H phải chịu 300.000đồng (Ba trăm nghìn đồng) lệ phí việc hôn nhân gia đình sơ thẩm. Số tiền 300.000đồng (Ba trăm nghìn đồng) tạm ứng lệ phí đã nộp theo biên lai số 0003739 ngày 09/01/2019 của Chi Cục Thi hành án dân sự thành phố **B** được tính trừ vào lệ phí bà Phạm Tú A và ông Nguyễn Minh H đã nộp.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND TP. **B**;
- Chi cục THADS TP. **B**;
- UBND phường T, TP. **B**,
tỉnh Đồng Nai; (số: 171/2017);
- Lưu hồ sơ.

Trần Thị Kim Dung